

Điểm số

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

Quiz 3: CSS > CSS



This section is a prerequisite. You must complete this section in order to unlock additional content.

CSS

Quiz due Oct 4, 2024 23:59 +07

Question #1d0dec

1 point possible (graded, results hidden)

Thuộc tính "margin" trong CSS được dùng để làm gì khi áp dụng cho một HTML element?

- ☐ Thiết lập độ dày của đường viền (border thickness)
- ☐ Thiết lập khoảng căn lề (padding)
- ☐ Thiết lập kích thước chữ
- ☒ Thiết lập khoảng trắng bên ngoài đường viền

Submit

Question #2ebbc9

1 point possible (graded, results hidden)

Thuộc tính CSS nào dùng để thay đổi màu của text?

- ☐ font-color
- ☐ text-color
- ☒ color
- ☐ textColor

Submit

Question #1fc009

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để khai báo một external CSS file trong trang web?

- ☐ <style src="styles.css">
- ☒ <link rel="stylesheet" href="styles.css">
- ☐ <css href="styles.css">
- ☐ <link src="styles.css">

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

Submit

Question #7d7acd

1.0 point possible (graded, results hidden)

Cú pháp CSS style nào sau đây không nên sử dụng cho các thiết kế HTML responsible?

- ☒ float: right;
- ☐ visibility: hidden;
- ☐ display: none;
- ☐ position: absolute;

Submit

Question #6e187d

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsible bằng CSS flexbox, thuộc tính "gộp" flex được dùng để làm gì?

- ☒ Cùng lúc thiết lập các giá trị flex-grow , flex-shrink và flex-basis
- ☐ Thiết lập flex container
- ☐ Thiết lập thứ tự của các flex items xuất hiện trong container
- ☐ Kiểm soát hướng xuất hiện của các flex items trong container như là flex-direction

Submit

Question #472492

1.0 point possible (graded, results hidden)

Giá trị mặc định của thuộc tính position là gì?

- ☐ sticky
- ☒ static
- ☐ absolute
- ☐ fixed

Submit

Question #8349d9

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsible bằng CSS flexbox, cú pháp nào thiết lập cố định đối tượng ở giữa theo chiều dọc?

- ☐ margin: auto;
- ☐ position: absolute; top: 50%;
- ☒ display: flex; align-items: center;
- ☐ vertical-align: center;

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

Submit

Question #550aa1

1 point possible (graded, results hidden)

Để thiết lập CSS style cho HTML element có ID là "example" thì cú pháp selector là gì?

- ☐ @example
- ☐ .example
- ☐ \$example
- ☒ #example

Submit

Question #3cac12

1 point possible (graded, results hidden)

Để áp dụng nhiều CSS style cho cùng một đối tượng HTML, cú pháp nào là đúng?

- ☐ <div style="style1, style2">
- ☐ <div class="style1, style2">
- ☒ <div class="style1 style2">
- ☐ <div style="style1 style2">

Submit

Question #13768d

1 point possible (graded, results hidden)

Để đặt bóng đổ (shadow) cho các thành phần HTML thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ shadow-color: grey;
- ☐ alpha-effect[shadow]: 10px 10px 5px grey;
- ☐ shadow-right: 10px shadow-bottom: 10px;
- ☒ box-shadow: 10px 10px 5px grey;

Submit

Question #9d47f1

1.0 point possible (graded, results hidden)

Định nghĩa style box như sau:

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

```
div {
  box-sizing: content-box;
  width: 20px;
  padding: 2px;
  margin: 3px;
  border: 1px;
}
```

Hỏi chiều rộng thực tế khi browser hiển thị phần tử `<div>` này là bao nhiêu?

- ☐ 24px
- ☒ 26px
- ☐ 30px
- ☐ 32px

Submit

Question #e63624

1.0 point possible (graded, results hidden)

Thiết CSS thế nào để định dạng một border với:

```
- The top border = 10px
- The bottom border = 5px
- The left border = 20px
- The right border = 1px
```

- ☐ `border-width:10px 5px 20px 1px;`
- ☐ `border-width:5px 20px 10px 1px;`
- ☒ `border-width:10px 1px 5px 20px;`
- ☐ `border-width:10px 20px 5px 1px;`

Submit

Question #9c33b8

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện tạo hiệu ứng khi chuyển tiếp (transition) một HTML element với CSS?

- ☐ `alpha-effect: transition (width,2s);`
- ☐ `transition-duration: 2s; transition-effect: width;`
- ☒ `transition: width 2s;`
- ☐ Tất cả đều sai

Submit

Question #bea3fc

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo viền (border) cho một ảnh thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ `border: url(image.png);`
- ☒ `border-image: url(border.png) 30 30 round;`

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

☐ `border-variable: image url(image.png);`

☐ Tất cả đều sai

Submit

Question #f0f0ff

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo box có góc bo tròn (rounded corner) thì sử dụng cú pháp CSS nào?

☐ `border[round]: 30px;`

☒ `border-radius: 30px;`

☐ `alpha-effect: round-corner;`

☐ `corner-effect: round;`

Submit

Question #4bb144

1.0 point possible (graded, results hidden)

Diễn giải nào dưới đây đúng với luật CSS selector sau:

```
.first.info#title {  
  ...  
}
```

☒ Phần tử có `ID="title"` , có lớp là `"info"` , thuộc bên trong lớp `"first"`

☐ Phần tử có `ID="title"` , là con lớp `"info"` , thuộc bên trong lớp `"first"`

☐ Phần tử thẻ `<first>` , có lớp là `"info"` có con có `ID="title"`

☐ Phần tử có `ID="title"` , có lớp là `"first"` , thuộc bên trong lớp `"info"`

Submit

Question #6bb739

1.0 point possible (graded, results hidden)

Để lựa chọn các HTML element `<p>` là con trực tiếp của `<div>` ta sử dụng selector nào:

☐ `div > p`

☐ `div + p`

☐ `div ~ p`

☒ `div p`

Submit

Question #1e4c67

1.0 point possible (graded, results hidden)

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

Để chọn thành phần `<p>` là con trực tiếp của `<div>` thì cần sử dụng selector nào?

- ☐ `div + p`
- ☐ `div ~ p`
- ☒ `div > p`
- ☐ `div p`

Submit

Question #508f6d

1 point possible (graded, results hidden)

Để thay đổi kích thước ảnh nền thì sử dụng cú pháp CSS3 nào?

- ☐ `bg-dimensions: 80px 60px;`
- ☐ `background-proportion: 80px 60px;`
- ☐ `alpha-effect: bg-resize 80px 60px;`
- ☒ `background-size: 80px 60px;`

Submit

Question #c5422b

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện quay (rotate) một HTML element với CSS?

- ☐ `object-rotation: 30deg;`
- ☐ `rotate-object: 30deg;`
- ☐ `transform: rotate-30deg-clockwise;`
- ☒ `transform: rotate(30deg);`

Submit

Question #de3bc3

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là phương thức CSS có thể áp dụng cho xử lý biến hình (transformation)?

- ☐ `modify()`
- ☐ `skip()`
- ☐ `simulate()`
- ☒ `matrix()`

Submit

Question #bfee8e

1.0 point possible (graded, results hidden)

Định nghĩa CSS nào cho phép lựa chọn thẻ `<p>` đầu tiên nằm ngay sau thẻ `<div>` ?

- ☒ `div + p`
- ☐ `div ~ p`
- ☐ `div > p`
- ☐ `div p`

Submit

Question #782843

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện phóng to/thu nhỏ một HTML element với CSS?

- ☐ `scale: (2,4);`
- ☐ `scale-object: 2,4;`
- ☒ `transform: scale(2,4);`
- ☐ Tất cả đều sai

Submit

Question #23cc91

1.0 point possible (graded, results hidden)

Sử dụng giá trị nào cho thuộc tính `position` dưới đây để cố định vị trí Heading 2 theo cửa sổ trình duyệt?

```
h2 {
  position: ???;
  left: 100px;
  top: 150px;
}
```

- ☐ `absolute`
- ☐ `relative`
- ☒ `fixed`
- ☐ `static`

Submit

Question #bfde8a

1.0 point possible (graded, results hidden)

Hãy cho biết màu văn bản trong thẻ `<p>` khi áp dụng định dạng CSS sau

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

```
p {
  color: blue;
  background-color: white;
  border-color: red;
  border-left: solid
}

body {
  color: black;
  border-color: green;
}
```

- ☐ red
- ☐ green
- ☒ blue
- ☐ black

Submit

Question #3cca6a

1.0 point possible (graded, results hidden)

Khai báo CSS nào sau đây thực hiện đổi màu của HTML element có `id = "para1"` thành màu đỏ (red) mà không ảnh hưởng đến các HTML khác

- ☐ `*{color:red;}`
- ☐ `para1{color:red;}`
- ☒ `#para1{color:red;}`
- ☐ `.para1{color:red;}`

Submit


Question #15064c

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsible bằng CSS flexbox, thuộc tính nào được dùng để khai báo navigation bar?

- ☒ `flexbox`
- ☐ `flex-nav`
- ☐ `nav-style`
- ☐ `responsive-nav`

Submit

 Answer submitted.

Question #18b569

1.0 point possible (graded, results hidden)

Hãy cho biết độ rộng (width) thực tế của thành phần `<div>` khi browser hiển thị với định dạng CSS sau?

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

```
div {
  box-sizing: border-box;
  width: 310px;
  padding: 20px;
  border: 5px solid blue;
  margin: 10px;
}
```

- ☐ 260px
- ☒ 310px
- ☐ 360px
- ☐ Cả 3 đáp án khác đều sai

Submit

Question #91efd0

1 point possible (graded, results hidden)

Khai báo thuộc tính `display: none` có tác dụng gì?

- ☐ hiển thị đối tượng
- ☒ ẩn đối tượng
- ☐ xóa đối tượng
- ☐ hiển thị đối tượng kiểu trong suốt (transparent)
- ☐ tạo lỗi hiển thị

Submit

Question #9e683

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo bóng đổ cho chữ (text shadow) thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ `font: shadowed 5px 5px 5px grey;`
- ☐ `font-shadow: 5px 5px 5px grey;`
- ☐ `shadow: text 5px 5px 5px grey;`
- ☒ `text-shadow: 5px 5px 5px grey;`

Submit

Question #a1ea

1.0 point possible (graded, results hidden)

Diễn giải nào dưới đây đúng với luật CSS selector sau:

```
section.dark img.large {
  ...
}
```

- ☐ Phần tử thẻ `` với lớp `"large"` là con của phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"`
- ☒ Phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"` là tổ tiên của phần tử thẻ `` với lớp `"large"`

20225737

long.pd225737@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

- ☐ Phần tử thẻ `` với lớp `"large"` là con trực tiếp của phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"`
- ☐ Phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"` là cha của phần tử thẻ `` với lớp `"large"`

Submit